

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 21/9/2022
V/v Tranh chấp thay đổi người
nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Yên;

Các thẩm phán: Ông Vũ Hồng Luyện;

Ông Phạm Thành Dương;

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Đức Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2022/TLPT-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022, về việc “*Tranh chấp thay đổi người nuôi con sau ly hôn*”;

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐPT-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2022/QĐPT-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thùy Bảo N, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ 12, ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị N: Anh Bùi Duy D, sinh năm 1986 (Theo văn bản ủy quyền ngày 19/11/2021)

Địa chỉ: số 55/11 P, phường Y, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh Bùi Văn K, sinh năm 1984

HKTT: Xóm X, xã O, huyện A, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã B, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

3. *Người kháng cáo:* Chị Lê Thùy Bảo N, sinh năm 1998

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/11/2021, các lời khai bổ sung và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Lê Thùy Bảo N do anh Bùi Duy D làm đại diện trình bày:

Chị và anh Bùi Văn K ly hôn ngày 26/5/2020 tại Tòa án nhân dân huyện L, khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016 cho anh Bùi Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, tuy nhiên cháu U vẫn sống cùng chị từ đó cho đến nay. Nay chị yêu cầu thay đổi người nuôi con, giao cháu Nhã U cho chị trực tiếp nuôi dưỡng vì anh K không đủ điều kiện nuôi con, sau khi ly hôn anh cũng không thăm nom, chăm sóc gì cho cháu U.

Chứng cứ: Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 114/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26/5/2020, trích lục khai sinh cháu Bùi Lê Nhã U, hợp đồng ủy quyền, chứng minh nhân dân và hộ khẩu người được ủy quyền, tự khai, đơn xin xác nhận ngày 19/01/2022, đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải, hồ sơ học sinh của cháu Nhã U tại trường mầm non tư thục Ánh Dương, .

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/02/2022 bị đơn anh Bùi Văn K trình bày:*

Anh thống nhất với lời trình bày của chị N về việc ly hôn và thỏa thuận về con chung khi ly hôn. Sau khi ly hôn chị N không thực hiện theo quyết định của Tòa án, cố tình ngăn cản, gây khó khăn không cho anh thăm con, anh đã yêu cầu Thi hành án dân sự huyện L thi hành việc giao con nhưng đến nay vẫn chưa thi hành được. Nay anh không đồng ý yêu cầu khởi kiện của chị N vì anh đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nhã U.

Chứng cứ: Căn cước công dân, sổ hộ khẩu, biên bản về việc giải quyết thi hành án, quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1133 ngày 14/7/2020, quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 114/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26/5/2020.

- *Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập:* Lời khai bà Lưu Bích D.

Tại bản án sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 đã Căn cứ vào các điều 28, 35, 85, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thùy Bảo N về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016. Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/6/2022 nguyên đơn chị Lê Thùy Bảo N nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố K và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết Sửa toàn bộ bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị N giao cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa anh K đồng ý giao cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016 cho chị Ngân trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. anh K được quyền đến tham non, chăm sóc con không ai được cản trở, khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con. Chị N đồng ý.

Xét thấy tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị N, sửa toàn bộ bản án sơ thẩm bản án sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố K và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thùy Bảo N trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thùy Bảo N: Cho rằng Tòa cấp sơ thẩm chưa thu thập và xem xét đầy đủ các điều kiện về việc ông Bùi

Văn K được quyền nuôi con, ông Khánh không có nhà cửa, chỗ ở ổn định, không đủ điều kiện là người trực tiếp nuôi dưỡng con gái là cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016. Do đó, chi Ngân yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị N giao cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016 cho chi Ngân trực tiếp nuôi dưỡng.

Nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của họ là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội với nội dung là: Anh K đồng ý giao cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016 cho chi Ngân trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tạm thời anh K không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh K được quyền đến thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con. Anh K và chị N đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị N chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên công nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ Luật tố tụng dân sự. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn chị Lê Thùy Bảo N, sửa toàn bộ bản án sơ thẩm bản án sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Giao cháu Bùi Lê Nhã U sinh ngày 14/9/2016 cho chị Lê Thùy Bảo N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Tạm thời anh K không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh K được quyền đến thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thùy Bảo N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm, nhưng chi Ngân được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã

nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005280 ngày 29/12/2021 của Chi cục thi hành án thành phố K và biên lai thu số 0005840 ngày 14/7/2022 của Chi cục thi hành án thành phố K. Chị N đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. K;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS TP.K;
- Đương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Vĩnh Yên